

Số: **09** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **24** tháng 01 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc cho ý kiến về dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn Ngân sách trung ương

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đối với dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn Ngân sách trung ương;

Nhằm đáp ứng yêu cầu tình hình thực tiễn của địa phương trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình kỳ họp thứ 23 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII cho ý kiến về dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương, cụ thể như sau:

### **I. Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn trong nước):**

1. Căn cứ tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, kế hoạch năm 2024 phân bổ cho địa phương; ngày 07/12/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 114/NQ-HĐND về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Theo đó đã bố trí cho huyện nghèo Đakrông thực hiện Dự án 1 - Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo là 52,451 tỷ đồng, trong đó: bố trí hoàn ứng số vốn ứng trước chưa thu hồi thuộc trách nhiệm NSTW theo văn bản số 5721/BKHĐT-TH ngày 19/7/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là: 15,466 tỷ đồng.

Tuy nhiên, ngày 18/01/2024 Vụ Tài chính Tiền tệ - Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến: "*Tại Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2023 và Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc phân bổ vốn đầu tư công của CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương để thực hiện nội dung hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở*

*giáo dục nghề nghiệp; không quy định bố trí vốn NSTW của Chương trình để thu hồi các khoản vốn ứng trước của địa phương từ các giai đoạn trước.”*

2. Tại văn bản số 6399/BKHĐT-TH ngày 9/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương, cập nhật thông tin dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã hướng dẫn “*Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chỉ đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 hoặc cho nhiệm vụ, dự án chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi đã thực hiện các nội dung sau:*

(1) *Thực hiện thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước theo Nghị quyết số 93/2023/QH13 ngày 22/6/2023 về phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 của các Chương trình mục tiêu quốc gia và văn bản số 5721/BKHĐT-TH ngày 19/7/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư”.*

Theo đó, phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương của địa phương chỉ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định khi đã thực hiện thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước.

3. Ngày 19/12/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 132/NQ-HĐND về việc cho ý kiến đối với dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn Ngân sách trung ương. Theo đó, dự kiến điều chỉnh giảm 90,649 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 06 dự án đã hoàn thành, không có nhu cầu sử dụng (40,649 tỷ đồng) và 01 dự án giãn tiến độ thực hiện (50 tỷ đồng) để điều chỉnh tăng cho 02 dự án được giao từ nguồn vốn ngân sách địa phương, nay điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn nhằm tranh thủ nguồn lực của ngân sách trung ương.

**Do đó,** căn cứ yêu cầu của Trung ương, tình hình thực tiễn của địa phương và đảm bảo tính đồng bộ dự kiến phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 về việc cho ý kiến đối với dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương, cụ thể:

+ Điều chỉnh giảm 90,649 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 06 dự án đã hoàn thành, không có nhu cầu sử dụng (40,649 tỷ đồng) và 01 dự án giãn tiến độ thực hiện (50 tỷ đồng)

+ Điều chỉnh tăng 90,649 tỷ đồng để hoàn trả ứng trước ngân sách trung ương (15,466 tỷ đồng) và bổ sung cho 02 dự án được giao từ nguồn vốn ngân sách địa phương, nay điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn nhằm tranh thủ nguồn lực của ngân sách trung ương (75,183 tỷ đồng).

*(Chi tiết như biểu số 01 kèm theo)*

## **II. Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài):**

1. Tại Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua dự kiến điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài đưa vào cân đối ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 của 04 dự án hoàn thành, không có nhu cầu sử dụng với số vốn 337,952 tỷ đồng<sup>1</sup> để bổ sung tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài đưa vào cân đối ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho 02 dự án khởi công mới đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

2. Tuy nhiên, sau khi rà soát khối lượng thực tế thi công các hạng mục liên quan của Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông (GMS) thì cần bổ sung nhu cầu vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và đóng dự án đầu tư. Theo đó, phần vốn nước ngoài NSTW đề xuất điều chỉnh giảm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án GMS là 227,184 tỷ đồng (*tại Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 19/12/2023, phần vốn nước ngoài NSTW đề xuất điều chỉnh giảm là 287,184 tỷ đồng*).

Nhằm đảm bảo tính đồng bộ dự kiến phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phù hợp với thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 về việc cho ý kiến đối với dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương, cụ thể:

- Điều chỉnh nội bộ giảm 277,952 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 04 dự án được Thủ tướng Chính phủ giao trung hạn, nay đã hoàn thành, không có nhu cầu sử dụng để bổ sung cho 02 dự án mới đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, cụ thể:

+ Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng tới tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà bổ sung 205,928 tỷ đồng;

+ Dự án Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị bổ sung 72,024 tỷ đồng

*(Chi tiết như biểu số 02 kèm theo)*

<sup>1</sup> Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Quảng Trị; Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8); Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Quảng Trị (JICA); Phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông

- Trình Trung ương bổ sung 205,776 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn nước ngoài đưa vào cân đối ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Dự án Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị do phần vốn điều chỉnh nội bộ thuộc tổng vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao trung hạn cho tỉnh chưa đáp ứng đủ nhu cầu bổ sung của dự án.

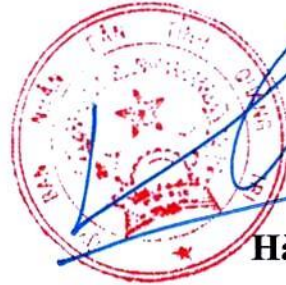
(Chi tiết như biểu số 03 kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 23 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV Phòng KGVX;
- Lưu: VT, THỦ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Sỹ Đồng**



TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Chủ trương/ Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 sau điều	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tăng	Giảm		
						Tổng số	Trong đó: NSTW				
-	Đường Ngô Quyền, Cầu quy Thiện và đoạn còn lại Đường Xuân - Quy - Vĩnh	Hải Lăng	10,609 km	17-21	1902/QĐ-UBND ngày 12/8/2016; 1819/QĐ-UBND ngày 14/7/2021;	82,779	81,000	9,735	185	9,550	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
-	Đường liên xã Đakrông - Mỏ Ó - Triệu Nguyên - Ba Lòng, huyện Đakrông	Đakrông	15,454 km	16-21	27/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 81/NQ-HĐND ngày 25/6/2021	135,000	131,874	65,880	19,522	46,358	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
-	<b>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</b>										
-	Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1	Gio Linh	11,5 km	22-25	156/NQ-HĐND ngày 9/12/2021 73/NQ-HĐND ngày 24/10/2023	89,689	40,649	0	40,649	40,649	Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư
-	Đường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu – giai đoạn I	Đông Hà	910 m	22-26	157/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 128/NQ-HĐND ngày 19/12/2023	175,000	50,000	0	34,534	34,534	Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư
<b>5</b>	<b>Quản lý nhà nước</b>					<b>335,000</b>	<b>335,000</b>	<b>200,000</b>	<b>0</b>	<b>150,000</b>	
-	<b>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</b>										
-	Trụ sở Tỉnh ủy Quảng Trị và các cơ quan, giai đoạn I	Đông Hà	24.429 m2	24-27	26/NQ-HĐND ngày 12/5/2021 127/NQ-HĐND ngày 19/12/2023	335,000	335,000	200,000	50,000	150,000	Điều chỉnh tăng TMDT và giãn tiến độ thực hiện dự án
<b>6</b>	<b>Ngành, lĩnh vực khác</b>							<b>0</b>	<b>15,466</b>	<b>15,466</b>	
-	<b>Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2020</b>										
-	Hoàn ứng thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và các xã khu vực II của các huyện nghèo thuộc Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP							0	15,466	15,466	Hoàn trả ứng trước NSTW

Biểu số 02

**DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025  
NGUỒN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI**  
(Kèm theo Tờ trình số **129** /TTT-UBND ngày **24** tháng **01** năm **2024** của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế thực hiện	Thời gian thực hiện	Số quyết định	Chủ trương/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2025 sau điều chỉnh
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT		Tăng	Giảm				
							Vốn đối ứng	Trong đó: Vốn nước ngoài						
<b>1</b>	<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>4,407,806</b>	<b>875,754</b>	<b>3,207,948</b>	<b>786,641</b>	<b>277,952.3062</b>	<b>31,000</b>	<b>277,952.3062</b>	<b>786,641</b>	
	Bảo vệ môi trường					<b>63,619</b>	<b>15,304</b>	<b>43,484</b>	<b>54,106</b>	<b>0</b>	<b>31,000</b>	<b>277,952.3062</b>	<b>23,106</b>	
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025													
-	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Quảng Trị	Toàn tỉnh	03 hợp phần	2017-2022	1236/QĐ-BTNMT ngày 30/5/2016; 424/QĐ-UBND ngày 08/3/2017; 4567/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	63,619	15,304	43,484	54,106		31,000		23,106	
<b>2</b>	<b>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</b>					<b>451,890</b>	<b>34,286</b>	<b>402,564</b>	<b>78,606</b>	<b>0</b>	<b>19,768.3062</b>	<b>58,838</b>		
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025													
-	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)	VL, GL, HL, ĐH, CL, HH	14 công trình hồ, đập	2017-2022	4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015; 1241/QĐ-UBND ngày 06/6/2018	226,710	11,921	199,749	64,513		5,676		58,837	
-	Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Quảng Trị (JICA)	HH, GL, HL, TP	RPH 2.900 ha, BV 2.500 ha, KNTS 1.700 ha	2012-2021	1405/QĐ-UBND ngày 08/8/2012; 3728/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	225,180	22,365	202,815	14,093		14,092.3062		0.6938	
<b>3</b>	<b>Giao thông</b>					<b>2,446,067</b>	<b>618,424</b>	<b>1,799,371</b>	<b>653,929</b>	<b>0</b>	<b>227,184</b>	<b>426,745</b>		
	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông	ĐH, HH	Phát triển đô thị Đông Hà và Lao Bảo	2013-2023	3208/QĐ-UBND ngày 15/12/2022, 2841/QĐ-UBND ngày 27/11/2023	2,446,067	618,424	1,799,371	653,929		227,184		426,745	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian thực hiện	Số quyết định	Chủ trương/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW			
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2021-2025
						Vốn đối ứng	Trong đó: Vốn nước ngoài		Tăng	Giảm	
4	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản <i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>				1,152,920	192,230	684,729	0	205,928	0	205,928
-	Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng tới tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà	Đông Hà	2024-2027	40/NQ-HĐND ngày 19/5/2023; Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	1,152,920	192,230	684,729	0	205,928		205,928
5	<b>Xã hội</b> <i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>				293,311	15,511	277,800	0	72,024.3062	0	72,024.3062
-	Dự án Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị	Đông Hà	2022-2025	16/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh	293,311	15,511	277,800	0	72,024.3062		72,024.3062



Biểu số 03

**DỰ KIẾN BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025  
NGUỒN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI**  
(Kèm theo tờ trình số 03 /TT-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Chủ trương/ Quyết định đầu tư				Đề nghị bổ sung Kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW	Ghi chú
					Số quyết định	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMĐT			
					Vốn đối ứng	Vốn nước ngoài				
<b>TỔNG CỘNG</b>										
1	Xã hội Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					293,311	15,511	277,800	205,776	
-	Dự án Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị	Đông Hà	Thành lập TTBTXH VÀ PHCN dành cho người khuyết tật với diện tích 10.000 m <sup>2</sup> ; Tiếp nhận 03 xe ô tô chuyên dụng; Đào tạo tập huấn	2022-2025	16/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh	293,311	15,511	277,800	205,776	